

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/ HNGĐ-ST

Ngày: 31-10-2017.

V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi
con và cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Tô Hoàng Vũ.

Ông: Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2017/TLST-HNGĐ, ngày 11/8/2017 “V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 9 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 12/10/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Kim T - *Sinh năm:* 1977 (có mặt);

Địa chỉ: 102A đường HA, khu phố TT, phường Tân K, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Tạm Trú: 36A/TH, ấp TH, xã VT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Tấn K - *Sinh năm:* 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: 102A đường HA, khu phố TT, phường Tân K, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Tạm Trú: 205/3, ấp HB, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/7/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Vào năm 2001 Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Tấn K được 02 bên gia đình tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 30/12/2002. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, Nguyễn Tấn K có nhiều mối quan hệ bạn bè không rõ ràng bên ngoài, không lo cho kinh tế gia đình và chăm sóc con. Đến tháng 10 năm 2016 thì vợ chồng ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nguyễn Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Tấn K. Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trường K sinh ngày 31/5/2002, hiện nay Nguyễn Trường K đang sống với Nguyễn Thị Kim T, chị Trúc yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Trường K và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Tấn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Tấn K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Tấn K được 02 bên gia đình tổ chức lễ cưới năm 2001 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 30/12/2002 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không lo cho kinh tế gia đình và chăm sóc con. Đến tháng 10 năm 2016 thì vợ chồng ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai; tình trạng hôn nhân của Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Tấn K như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Tấn K không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặc không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật, mặc dù Tòa án đã động viên nhưng Nguyễn Thị Kim T vẫn cương quyết ly hôn, mâu thuẫn của Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Tấn K là không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, cho nên yêu cầu của chị Trúc đã thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Kim T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hiện nay Nguyễn Thị Kim T đang trực tiếp nuôi Nguyễn Trường K sinh ngày 31/5/2002. Nguyễn Thị Kim T yêu cầu được

quyền tiếp tục nuôi con, theo tờ tường trình ngày 25/7/2017 Nguyễn Trường K có nguyện vọng được sống với mẹ. Thực tế từ trước đến nay Nguyễn Thị Kim T đã nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo Nguyễn Trường K phát triển tốt, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Trúc là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Tấn K không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với Nguyễn Tấn K.
2. Về con chung: Nguyễn Thị Kim T được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Trường K, sinh ngày 31/5/2002. Nguyễn Tấn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà chị Trúc đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 15328, ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Kim T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (31/10/2017). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Út